MERLION

Đồng hồ đo nước nóng
Kiểu tuabin

Đồng hồ đo nước cơ cấu truyền động bằng cơ, dùng để đo lưu lượng nước nóng trên đường ống kín tại các khu thương mại và công nghiệp.

Đồng hồ có cánh có cánh xoắn quay xung quanh trục của dòng chảy trong đồng hồ. Bộ phận chuyển động hoạt động trực tiếp nhờ tác động của dòng chảy. Bằng cơ cấu cơ học, hoạt động của bộ phận chuyển động được truyền tới thiết bị chỉ thị để tính tổng lượng nước chảy qua.

Đồng hồ được cấu tạo bởi 3 phần chính: vỏ gang cầu được sơn tĩnh điện, tuabin và bộ phận chỉ thị. Tuabin và bộ phận chỉ thị được làm bằng vật liệu kỹ thuật giúp đảm bảo tính chính xác cao.

Đồng hồ được sản xuất theo tiêu chuẩn ISO 4064 cấp B.

Đầu nối bích theo tiêu chuẩn ISO 7005-2 và ISO 7005-3.

Sai số lưu lượng chuyển tiếp Qt … Qs là ± 2%.
Sai số lưu lượng nhỏ nhất Qmin … Qt là ± 5%
Nhiệt độ tối đa cho phép là 90ºC
Áp suất tối đa cho phép là 16 bar

MÃ HIỆU		LXLR80	LXLR100	LXLR125	LXLR150	LXLR200	LXLR250	LXLR300
CỠ DANH ĐỊNH		DN 80	DN 100	DN 125	DN 150	DN 200	DN 250	DN 300
Lưu lượng định mức Qn	m^3/h	40	60	100	150	250	400	600
Lưu lượng lớn nhất Qmax	m^3/h	80	120	200	300	500	800	1200
Lưu lượng nhỏ nhất Qmin	m^3/h	1.2	1,8	3,0	4,5	7,5	12,0	18,0
Lưu lượng chuyển tiếp Qt	m^3/h	8	12	20	30	50	80	120
Khoảng đo nhỏ nhất	m^3	0,01	0,01	0,01	0,1	0,1	0,1	0,1
Chỉ số đo lớn nhất	m^3	999,9	999,9	999,9	999,99	9,999,	9,999,9	9,999,9
Đường kính mặt bích	mm	200	220	250	285	340	395	445
Đường kính bu lông	mm	160	180	210	240	295	350	400
Số lượng, quy cách của bu lông		8xM1	8xM1	8xM1	8xM20	8xM20	12xM2	12xM2
Chiều cao H	mm	255	265	280	300	352	410	480
Chiều dài L	mm	225	250	250	300	352	410	480
Trọng lượng	kg	14	16,5	18	26	38	76	91